

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **94/2020/HS-PT**

Ngày: 16-03-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Kiều Lương

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương
Ông Nguyễn Trung Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020, đối với các bị cáo Trương Văn Ng, Trần Minh Đ, Trần Thanh D và Nguyễn Văn Th, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 154/2019/HSST ngày 27/11/2019, của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Văn Ng (H), sinh năm 1980 tại Đ;

Nơi cư trú: Tổ 15, khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn Ph, sinh năm 1953 (chết) và con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1953; Có vợ Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1980 (đã chết) và 01 con sinh năm 2013.

Tiền án: Ngày 28/02/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 23/ST (chấp hành xong ngày 09/10/2013);

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 17/12/2001 bị Tòa Phúc Thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” và “Cướp giật tài sản” tại bản án số 2176/PT-HS (chấp hành xong ngày 18/10/2006).

Ngày 20/02/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” tại bản án số 44/ST, ngày 25/06/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tổng hợp hình phạt thành 04 năm tù tại bản án số 157/HSST (chấp hành xong ngày 18/01/2012);

Bị bắt ngày 24 tháng 03 năm 2019.

2. Trần Minh Đ (C), sinh năm 1980 tại Đ;

Nơi cư trú: Tổ 17, khu Ph, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh H, sinh năm 1953 (chết) và con bà Lê Thị Ph sinh năm 1956; bị cáo có vợ Tống Thị M, sinh năm 1986 (chết), vợ sau Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 1979 và 01 con, sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ ngày 24/03/2019 và chuyển tạm giam đến ngày 03/07/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn do gia đình bảo lãnh, hiện đang tại ngoại.

3. Trần Thanh Đ, sinh năm 1977 tại Đồng Nai;

Nơi cư trú: ấp 5, xã B, huyện L, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Nh, sinh năm 1921(chết) và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1932; Có vợ Nguyễn Thị Thu Ph, sinh năm 1986 và 02 con (lớn nhất 2006 nhỏ nhất 2017);

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ ngày 24/03/2019 và chuyển tạm giam đến 28/06/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại.

4. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1987 tại K.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đ, Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1959 và con bà Bùi Thị Xuân D, sinh năm 1964; Có vợ Nguyễn Thị Ngọc Ph, sinh năm 1991 và 02 con sinh năm 2015 - 2019.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ ngày 24/03/2019 và chuyển tạm giam đến 10/04/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại .

(Các bị cáo Ng, Đ, D, Th bị cáo có mặt).

Trong vụ án có các bị cáo khác nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 00 phút ngày 23/3/2019 tại vườn tràm thuộc khu Kim S, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp cùng Công an huyện Long Thành bắt quả tang Lê Tuấn Kh, Trần Minh Đ, Trương Văn Ng đang tổ chức 02 cH bạc (01 chiếc bạc hình thức lắc hột xúc xắc “tài, xỉu” và 01 cH bạc hình thức đá gà) thắng thua bằng tiền.

Qua quá trình điều tra đã xác định được như sau: Từ ngày 11/3/2019 đến ngày 23/3/2019, Lê Tuấn Kh tổ chức 02 chiếu bạc (tài, xỉu và đá gà) tại vườn tràm thuộc khu S, thị trấn L, huyện L để thu tiền xâu. Trong thời gian này, Kh thuê Trần Minh Đ (C), Mai Hùng C (B), Trương Văn Ng (H), Minh và L giúp sức cho Kh trong việc tổ chức đánh bạc. Trong đó, Kh là người giữ vai trò chính, quản lý toàn bộ sòng bạc, thu tiền xâu và chi trả tiền công cho Trần Minh Đ (C), Mai Hùng C (B), Trương Văn Ng (H), M và L hàng ngày. Trần Minh Đ có vai trò làm trọng tài các trận đá gà và thu tiền biện gà, Mai Hùng C có vai trò thu tiền biện gà và Trương Văn Ng, M và L có vai trò canh đường, giữ xe cho các con bạc. Số tiền thu lợi bất chính trong thời gian tổ chức đánh bạc là 130.000.000 đồng, trong đó, Kh hưởng 90.000.000 đồng, Trần Minh Đ 15.000.000 đồng và Trương Văn Ng 2.000.000 đồng.

Ngày 23/3/2019, Lê Tuấn Kh tổ chức 02 cH bạc gồm 01 chiếu bạc hình thức lắc “tài, xỉu” và 01 chiếu bạc bằng hình thức đá gà.

Đối với chiếu bạc lắc “tài, xỉu”, Kh quy định mỗi lần lắc (một ca) là 1,5 giờ đồng hồ thì người làm cái phải trả cho Kh 2.000.000 đồng tiền xâu và nếu khi lắc có kết quả “bão” thì Kh hưởng 50% số tiền người cầm cái thu được của ván đó.

Đối với chiếu bạc đá gà thì Kh thu tiền xâu 5% trên mỗi lần đá gà (kể cả đá chính trong trận giữa các chủ gà và những người đá hàng xáo bên ngoài).

Tại chiếu bạc lắc “tài, xỉu” do người đàn ông tên Th và Trần Thanh D làm cái. Trong đó, Th là người lắc “tài, xỉu” và bỏ ra số tiền 20.000.000 đồng để đánh bạc còn Trần Thanh D được Th giao nhiệm vụ lấy tiền của người thua chi trả tiền cho người thắng, nếu Th lắc ra “bão” thì D được hưởng 200.000 đồng mỗi ván. Cách tính điểm thắng thua dựa trên số dấu chấm của 03 hột xúc xắc (mỗi dấu chấm được tính là một điểm). Trong đó, dưới 10 là “xiểu”, trên 10 là “tài” và ai đặt cược cửa nào thì ăn cửa đó và ngược lại. Nếu 3 mặt của hột xúc xắc có mặt giống nhau và có số điểm 3, 6, 9 là “bão xỉu”, ai đặt cửa xỉu thì hòa (không thắng, không thua), ai đặt cửa “tài” thì thua nhà cái. Nếu có số điểm 12, 15, 18 là “bão tài”, ai đặt cửa tài thì hòa và ngược lại ai đặt cửa xỉu” thì thua nhà cái. Những người tham gia đánh bạc với Th và Trần Thanh D gồm có Nguyễn

Văn Th sử dụng số tiền 6.000.000 đồng để đánh bạc (trong đó sử dụng số tiền 650.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức đá gà, thua 650.000 đồng và sử dụng số tiền 5.350.000 đồng sử dụng đánh bạc bằng hình thức “tài, xỉu”, thua 5.000.000 đồng); Nguyễn Thanh S sử dụng 900.000 đồng để đánh bạc (trong đó sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức đá gà, thua 500.000 đồng và sử dụng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức “tài, xỉu”, thua 400.000 đồng); Phạm Minh Nh sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc (trong đó sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức đá gà, thua 500.000 đồng và sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức “tài, xỉu”, thua 1.800.000 đồng); Phan Văn Tr sử dụng 2.500.000 đồng để đánh bạc (trong đó 1.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc bằng hình thức “tài, xỉu”, thua 1.000.000 đồng và đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng được 3.500.000 đồng). Ngoài ra, còn một số người khác chưa xác định được tên, tuổi, nơi ở cụ thể. Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc “tài, xỉu” là 56.500.000 đồng và 11.330.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc thu được trong người các bị cáo.

Ngoài ra, còn có Nguyễn Thị Kim L sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức “bắt số” tại chiếu bạc “tài, xỉu” với một người không rõ nhân thân, lai lịch. Khi đánh bạc, L không trực tiếp thắng thua với những người đánh bạc bằng hình thức lắc “tài, xỉu” mà đánh ké dựa trên kết quả lắc “tài, xỉu” nên hành vi của L không đồng phạm với những người tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc “tài, xỉu”. Quá trình điều tra xác định, L chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã xử lý hành chính.

Với cH bạc đá gà, Lê Tuấn Kh quản lý chung toàn sòng bạc, Trần Minh Đ làm trọng tài và biện gà, Mai Hùng C có nhiệm vụ làm biện gà. Ngày 23/3/2019, Lê Tuấn Kh cùng đồng phạm đã tổ chức 03 trận đá gà, cá cược thắng thua bằng tiền. Trận thứ 01, số tiền cá cược là 3.000.000 đồng, trận thứ 02 và 03 số tiền cá cược mỗi trận là 5.000.000 đồng. Trong đó, Trần Thị Minh Ch sử dụng số tiền 2.800.000 đồng để đánh bạc và thua số tiền 2.000.000 đồng; Dương Thanh Q sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc và thua hết 300.000 đồng; Cao Văn Ch sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc và thua hết 500.000 đồng; Lê Anh H sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc không thắng không thua; Nguyễn Xuân Đ sử dụng số tiền 600.000 đồng đánh bạc và thua hết 490.000 đồng; Lê Công H sử dụng số tiền 2.600.000 đồng để đánh bạc và thắng được số tiền 400.000 đồng; Nguyễn Văn Kh sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc không thắng, không thua; Nguyễn Kim D sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc và không thắng, không thua; Trần Ngọc L sử dụng 3.900.000 đồng để

đánh bạc và thua 500.000 đồng; Bùi Ánh D sử dụng 1.025.000 đồng để đánh bạc và thua 1.000.000 đồng; Nguyễn Văn B sử dụng số tiền 1.850.000 đồng để đánh bạc và thắng được 350.000 đồng; Nguyễn Hoàng S sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc và không thắng, không thua; Lộc Lý C sử dụng 2.500.000 đồng để đánh bạc và thua số tiền 400.000 đồng; Từ Huệ Q sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc và thắng số tiền 500.000 đồng. Nguyễn Trung H sử dụng số tiền 2.200.000 đồng để đánh bạc và thua số tiền 1.200.000 đồng; Nguyễn Sơn V sử dụng số tiền 710.000 đồng để đánh bạc và không thắng, không thua; Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc và thua hết số tiền 1.000.000 đồng; Trần Cao C sử dụng số tiền 700.000 đồng để đánh bạc và không thắng, không thua; Phạm Thanh S sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc và thua 400.000 đồng; Nguyễn Chí Nguyên H sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc và thua 1.000.000 đồng và Trương Văn Q sử dụng số tiền 200.000 để đánh bạc và không thắng, không thua.

Khi tham gia đánh bạc đá gà thì Trần Thị Minh Ch, Lê Anh H, Nguyễn Xuân Đ, Lê Công H, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Kim D, Trần Ngọc L, Bùi Ánh D, Nguyễn Văn B, Nguyễn Hoàng S, Lộc Lý C, Từ Huệ Q, Nguyễn Trung H, Nguyễn Sơn V, Nguyễn Văn T, Trần Cao C, Phạm Thanh S, Nguyễn Chí Nguyên H, Cao Văn Ch, Dương Thanh Q và Trần Văn Q đã hàng xáo bên ngoài với những người chơi bạc không rõ nhân thân, lai lịch và số tiền sử dụng đánh bạc mỗi trận đá gà không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, bản thân Trần Thị Minh Ch, Lê Anh H, Nguyễn Xuân Đ, Lê Công H, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Kim D, Trần Ngọc L, Bùi Ánh D, Nguyễn Văn B, Nguyễn Hoàng S, Lộc Lý C, Từ Huệ Q, Nguyễn Trung H, Nguyễn Sơn V, Nguyễn Văn T, Trần Cao C, Phạm Thanh S, Nguyễn Chí Nguyên H, Cao Văn Ch, Dương Thanh Q và Trần Văn Q chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã xử lý hành chính.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ trên chiếu bạc lắc “tài xỉu” số tiền 56.500.000 đồng và 11.330.000 đồng thu giữ trong người của các bị cáo gồm: Lê Tuấn Kh 1.030.000 đồng; Trương Văn Ng 400.000 đồng; Trần Thanh D 4.000.000 đồng; Nguyễn Văn Th 200.000 đồng; Phạm Minh Nh 700.000 đồng; Phan Văn Tr 5.000.000 đồng.

Thu giữ của những người tham gia đánh bạc tại chiếu bạc đá gà số tiền 15.945.000 đồng gồm: Lê Anh H 1.000.000 đồng; Nguyễn Xuân Đ 110.000 đồng; Lê Công H 900.000 đồng; Nguyễn Văn Kh 500.000 đồng; Nguyễn Kim D 1.500.000 đồng; Trần Ngọc L 3.400.000 đồng; Bùi Ánh D 25.000 đồng; Nguyễn Văn B 2.000.000 đồng; Nguyễn Hoàng S 1.000.000 đồng; Lộc Lý C 2.100.000

đồng; Từ Huệ Q 1.000.000 đồng; Nguyễn S Vũ 710.000 đồng; Nguyễn Văn T 1.000.000 đồng và Trần Cao C 700.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ của Nguyễn Thị Kim L số tiền 500.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc.

Thu giữ của Lê Tuấn Kh 01 điện thoại di động hiệu Nokia; thu giữ của Trần Minh Đ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA và 01 xe mô tô biển số 60C1-033.13 (số máy JA39E0513132, số khung RLHJA3904HY537960), thu giữ của Trần Thanh D 01 điện thoại di động hiệu Nokia; thu giữ của Nguyễn Văn Th 01 xe mô tô biển số 60S6-7187 (số máy FMG-80125934, số khung 0034U-125934).

Thu giữ tại chiếu bạc 01 tấm ni long có kích thước 01m x 12m, 03 hộp xúc xắc, 01 cái bát, 01 cái đĩa (dùng để lắc tài, xỉu), 03 tấm bạt dùng để che chắn sòng bạc, 01 cái cân loại 05kg, 50 cuộn băng keo (dùng băng cựa gà), 01 tấm kính dùng để xổ gà và 09 con gà.

Ngoài ra, trong quá trình bắt giữ tại sòng bạc, Công an tỉnh Đồng Nai và Công an huyện Long Thành còn tạm giữ tiền, xe mô tô, xe ô tô, điện thoại di động nhưng không liên quan vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp. Đối với các tài sản còn lại chưa xác minh được chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Minh Đ đã nộp số tiền thu lợi bất chính 15.000.000 đồng.

Ngày 19/09/2019, bị cáo Lê Tuấn Kh có dấu hiệu tâm thần nên gia đình đưa đi điều trị tại Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa. Ngày 23/10/2019, cha của bị cáo Lê Tuấn Kh là ông Lê Văn Kh có đơn yêu cầu trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Lê Tuấn Kh. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã ra quyết định trưng cầu giám định số 39/2019/QĐ-TA ngày 23/10/2019 để trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Lê Tuấn Kh và hiện nay bị cáo đang trong quá trình theo dõi tại Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa nhưng chưa có kết quả giám định.

Ngoài ra, giúp sức cho Lê Tuấn Kh trong việc tổ chức đánh bạc còn có Bùi Hùng C (B) hiện đã bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ra lệnh truy nã và tạm đình chỉ điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Các đối tượng M và L có hành vi giúp sức cho Kh trong việc tổ chức đánh bạc không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, xử lý sau.

* Tại bản án số 154/2019/HSST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã căn cứ Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 322, điểm s

khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Ng 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/03/2019 về tội “Tổ chức đánh bạc”,.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Minh Đ 05 (năm) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/03/2019 đến ngày 03/07/2019.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/03/2019 đến ngày 10/04/2019.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh D 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/03/2019 đến ngày 28/06/2019.

Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Trần Thanh D bị xét xử về tội “Đánh bạc”.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 27/11/2019 bị cáo Nguyễn Văn Th kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 02/12/2019, bị cáo Trương Văn Ng có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 03/12/2019, bị cáo Trần Minh Đ có đơn kháng cáo xin được giảm hình phạt.

Ngày 11/12/2019, bị cáo Trần Thanh D kháng cáo xin hưởng án treo.

*** Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:** Qua lời khai của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ đã có đủ căn cứ kết luận, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trương Văn Ng 05 năm tù, và xử phạt Trần Minh Đ 05 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định b khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 03 (ba) năm tù xử phạt bị cáo Trần Thanh D 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc” định tại điểm b khoản 2 điều 231 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Trần Minh Đ, Trần Thanh D và Nguyễn Văn Th cung cấp cho Tòa án cấp phúc thẩm đơn xác nhận của địa phương thể hiện trong thời gian các bị cáo tại ngoại luôn chấp hành nghiêm chỉnh Pháp luật tại địa phương, là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị

cáo Th hiện nuôi con nhỏ và nuôi một người cháu bị tâm thần. Đây là những tình tiết mới đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo.

Riêng bị cáo Trương Văn Ng kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới nên không có căn cứ để xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Từ ngày 11/3/2019 đến ngày 23/3/2019, bị cáo Lê Tuấn Kh đã thuê Trần Minh Đ, Trương Văn Ng cùng một số người khác tổ chức cho các con bạc tham gia đánh bạc tại vườn trà thuộc khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ, các bị cáo thu lợi bất chính với tổng số tiền 130.000.000 đồng, trong đó Kh thu lợi 90.000.000 đồng, Trần Minh Đ thu lợi 15.000.000 đồng và Trương Văn Ng thu lợi 2.000.000 đồng.

Các bị cáo Trần Thanh D, Nguyễn Văn Th, cùng các bị cáo khác như Nguyễn Thanh S, Phạm Minh Nh, Phan Văn Tr tham gia đánh bạc với số tiền thu giữ tại chiếu bạc và tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 67.830.000 đồng trong đó bị cáo Nguyễn Văn Th sử dụng 6000.000đ vào việc đánh bạc, Trần Thanh D là người cầm cái mỗi trận được 200.000đ

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội , làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương , gây bất bình trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước. Hành vi của các bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc:” và tội “Đánh bạc” là đúng pháp luật.

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi “Tổ chức đánh bạc” có sự phân công sắp xếp cụ thể, bị cáo Trương Văn Ng và Trần Minh Đ thực hiện hành vi giúp sức cho bị cáo Kh và được Kh trả tiền công.

Đối với Trương Văn Ng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, số tiền bị cáo được Kh trả công là 2.000.000đ. Về nhân thân bị cáo có một tiền án sau khi chấp hành xong chưa được xóa án tính, nay phạm tội mới nên đã phạm vào tình tiết “tái phạm”. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ có trong hồ sơ vụ án được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trương Văn Ng 05 (năm) năm tù, về tội “Tổ chức

đánh bạc” là phù hợp với tính chất mức độ và hành vi của bị cáo đã gây ra, không nặng như đơn kháng cáo của bị cáo đã nêu. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo nhưng không cung cấp được lý do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, do vậy không có căn cứ xem xét cho bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Minh Đ được Kh thuê để làm trọng tài các trận đá gà và thu tiền biện của các con bạc, bị cáo được Kh trả công với tổng số tiền là 15.000.000 đồng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thanh khẩn khai báo thực hiện hành vi với vai trò giúp sức, đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính, trong quá trình tại ngoại có đơn xác nhận tại địa phương bị cáo luôn chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật đây là tình tiết mới để xem xét cho bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Trần Thanh D và Nguyễn Văn Th bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” xử phạt mỗi bị cáo 03 năm tù theo quy định điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy, ngoài các tình tiết giảm nhẹ hình phạt tại khoản 1 (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) cấp sơ thẩm đã xem xét, số tiền tham gia đánh bạc ít so với tổng số tiền thu được tại chiếu bạc. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo D và Th cung cấp cho hội đồng xét xử văn bản có xác nhận tại địa phương thể hiện trong thời gian các bị cáo được tại ngoại luôn chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật, bản thân bị cáo Th đang nuôi con còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi và 01 người cháu đang bị bệnh tâm thần, các bị cáo là người lao động duy nhất trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là những tình tiết mới để xem xét. Hội đồng xét xử chuyển sang hình phạt tù nhưng cho hai bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo để bị cáo chấp hành, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Đồng thời giao hai bị cáo cho địa phương nơi bị cáo cư trú, kết hợp với gia đình bị cáo để quản lý trong thời gian thử thách.

[3] Quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Kháng cáo của các bị cáo Đ, D, Th được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trương Văn Ng phải chịu 200.000đ án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự .

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Văn Ng (H) giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trương Văn Ng** 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/03/2019. Về tội “Tổ chức đánh bạc”.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Minh Đ, Trần Thanh D và Nguyễn Văn Th. Sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 322; điểm s, b khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự:

2.1. Xử phạt bị cáo **Trần Minh Đ** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/03/2019 đến ngày 03/07/2019. Về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

2.2. Xử phạt bị cáo **Trần Thanh D** 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm

Giao bị cáo Trần Thanh D cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đ nơi bị cáo cư trú để quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.3. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Th** 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Đ nơi bị cáo cư trú để quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 và khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Các bị cáo Trần Thanh D và Nguyễn Văn Th bị xét xử về tội “*Đánh bạc*”.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Minh Đ, Trần Thanh D và Nguyễn Văn Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trương Văn Ng (H) phải chịu 200.000đ án phí Hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện Long Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Long Thành;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Long Thành;
- Phòng Hồ sơ vụ án - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Kiều Lương

